

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG LÔ
TỈNH VĨNH PHÚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 27/2022/HSST
Ngày 05/8/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ, TỈNH VĨNH PHÚC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kiên Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hồng và bà Vũ Thị Minh Nguyệt.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Dung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô tham gia phiên tòa:
Ông Trịnh Hoàng Miên - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2022 tại hội trường Nhà văn hóa xã Như Thụy. Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên toà xét xử lưu động công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 27/2022/HSST ngày 15/7/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2022/QĐXXST-HS ngày 22/7/2022 đối với bị cáo:

Bùi Thanh T, sinh năm 1981; Nơi đăng ký hộ khẩu và chỗ ở: tổ 40, khu 4, phường Nông Trang, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn lớp 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; con ông Bùi Thanh Nh, sinh năm 1946 và bà Nguyễn Thị B (đã chết); Vợ, con chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 61/2007/HS-ST ngày 29/3/2007 bị TAND TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại bản án số 04/2015/HSST ngày 28/01/2015 bị TAND TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Đến nay đều đã được xóa án tích. Ngoài ra, ngày 29/12/2010 bị UBND TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ ra Quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc (cai nghiện) thời hạn 24 tháng đã chấp hành xong. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/4/2022 đến nay, (có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Bùi Thanh Nh, sinh năm 1946. Trú tại: tổ 40, khu 4, phường Nông Trang, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bùi Thanh T, trú tại Tổ 40, Khu 4, phường Nông Trang, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ là đối tượng nghiện chất ma túy nhiều năm nay. Vào khoảng 10 giờ ngày 14 tháng 4 năm 2022, T đang đi ăn sáng gần nhà thì lên cơn thèm chất ma túy nên một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 19H4 - 5213 đi sang khu vực xã Tứ Yên, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đi đến khu vực đường bê tông thuộc thôn Phú Cường, xã Tứ Yên, T gặp một người đàn ông tự giới thiệu tên là Th (không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể). T nhờ Th mua hộ ma túy với số tiền 200.000 đồng và được Th đồng ý. T đưa cho Th số tiền 200.000 đồng, Th cầm tiền và điều khiển xe của T đi mua ma túy còn Tuấn đứng chờ. Khoảng 15 phút sau, Th lái điều khiển xe mô tô quay lại chở Tuấn đi tìm địa điểm để sử dụng. Đi đến cổng ngôi nhà hoang thuộc thôn Phú Cường, xã Tứ Yên, Th đưa cho T 02 gói nhỏ ma túy heroin đều được gói ngoài bằng giấy bạc. T cầm 02 gói ma túy heroin còn Th đi đâu không rõ. Sau đó, T lấy 01 gói ma túy pha cùng nước cất vào xi lanh nhựa đã chuẩn bị sẵn từ trước đang chuẩn bị sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện Sông Lô kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 01 gói nhỏ chất cục, bột màu trắng được gói ngoài bằng giấy bạc, thu giữ tại vị trí Tuấn đang ngồi, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu A1. T khai đây là gói ma túy heroin T vừa nhờ mua được, mục đích để sử dụng cho bản thân. 01 xi lanh nhựa, loại 03ml, nhãn hiệu DISCARD AFTER USE, bên trong chứa chất lỏng đục, đã gắn kim tiêm ở đầu xi lanh, thu giữ tại vị trí Tuấn đang ngồi, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu A2. T khai nhận dung dịch chất lỏng đục bên trong xi lanh là ma túy heroin do T vừa pha loãng, đang chuẩn bị sử dụng cho bản thân. Ngoài ra còn thu giữ các vật chứng khác.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Lô quyết định trưng cầu giám định loại ma túy, trọng lượng, hàm lượng chất ma túy đối với các mẫu vật chứng thu giữ của T. Ngày 18/4/2022, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có kết luận giám định số 989/KLGD, kết luận: *Chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,0623g (không phẩy không sáu hai ba gam), loại Heroine. Chất lỏng không màu trong xi lanh nhựa của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định thể tích 01 ml (một mililit) có chất ma túy, loại heroine. Khối lượng heroin trong 01ml mẫu chất lỏng là 0,1540g (không phẩy một năm bốn không gam).*

Hoàn trả trực tiếp cho cơ quan trưng cầu gồm: A1 = 0,0236g (không phẩy không hai ba sáu gam) mẫu; A2 = 0,00ml (không phẩy không không mililit) mẫu và xi lanh nhựa cùng toàn bộ bao gói.

Đối với người đàn ông tên Th mà T khai là Tuấn đã nhờ Th mua hộ cho T 02 gói ma túy, do T lần đầu gặp, không nhận dạng được, không xác định được họ

tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này ở đâu nên Cơ quan điều tra không xác định được con người cụ thể. Vì vậy không có căn cứ xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 30/CT - VKSSL ngày 14/7/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô đã truy tố Bùi Thanh T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự và tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô luận tội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Thanh T từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô đã truy tố và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, ăn năn hối hận, bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện viện kiểm sát không có ý kiến tranh luận gì.

Trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Sông Lô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Bùi Thanh T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 14/4/2022 tại khu vực thôn Phú Cường, xã Tứ Yên, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc, bị cáo đang có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy Heroine và 01 xi lanh nhựa chứa dung dịch ma túy heroin thể tích 01ml có tổng khối lượng 0,2163 gam ma túy Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân bị thì Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Lô bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản lời khai và bản kiểm điểm của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ được, kết luận giám định chất ma túy và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Bùi Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định: “*Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

c) Heroine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Do đó bản cáo trạng số: 30/CT - VKSSL ngày 14/7/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô đã truy tố Bùi Thanh T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật, không oan.

[3] Hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự, an ninh ở địa phương nhất là trong giai đoạn hiện nay Đảng và Nhà nước có những chủ trương, biện pháp đấu tranh không khoan nhượng đối với các loại tội phạm về ma túy nhưng trên địa bàn huyện Sông Lô nói chung tội phạm về ma túy diễn biến ngày càng phức tạp và có chiều hướng ra tăng, nó cũng là mầm mống nảy sinh những tội phạm khác như: Trộm cắp, lừa đảo, cướp giật tài sản.....Do vậy cần xử phạt bị cáo với mức án tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo có như vậy mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và dẫn dắt những kẻ khác góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Về nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo có nhân thân xấu. Năm 2007 bị TAND TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và năm 2015, TAND TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, ngoài ra năm 2010 UBND TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ ra Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện thời hạn 24 tháng, đã được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học mà lại lao vào con đường phạm tội thể hiện ý thức coi thường pháp luật, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và có bố đẻ là người có công được Nhà nước tặng thưởng huân chương giải phóng hạng Nhất. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối chiếu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt tù cách ly bị cáo một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, luôn có ý thức chấp hành pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Qua điều tra xác minh và tại phiên tòa bị cáo xác nhận là người nghiện ma túy, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, không có công việc thu nhập ổn định, sống phụ thuộc gia đình, không có tài sản riêng. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm: A1= 0,0236gam mẫu, A2 = 0,00ml mẫu; 01 xi lanh nhựa, 01 mảnh giấy bạc và toàn bộ bao gói giấy “Mẫu trả”. Trả lại Bùi Thanh Tuấn 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE đã cũ; 01 thẻ căn cước công dân mang tên Bùi Thanh Tuấn; 01 ví giả da không liên quan đến tội phạm. Nhưng tạm giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE đã cũ để đảm bảo Thi hành án.

Trả lại ông Bùi Thanh Nhân 01 xe mô tô kiểu dáng Wave gắn BKS 19H4 - 5213, 01 Giấy đăng ký mô tô, xe máy mang tên Cao Văn N là tài sản của ông Nhân không liên quan đến tội phạm.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo T phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố: Bị cáo Bùi Thanh T phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2/ Điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Phạt: Bùi Thanh T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 14 tháng 4 năm 2022. Tiếp tục tạm giam bị cáo Tuấn để đảm bảo thi hành án.

3/ Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm: A1= 0,0236gam mẫu, A2 = 0,00ml mẫu và 01 xi lanh nhựa và toàn bộ bao gói được niêm phong trong bao gói mẫu trả; 01 mảnh giấy bạc. Trả lại Bùi Thanh T 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE đã cũ; 01 thẻ căn cước công dân mang tên Bùi Thanh T; 01 ví giả da. Nhưng tạm giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE đã cũ để đảm bảo Thi hành án.

Trả lại ông Bùi Thanh Nh 01 xe mô tô kiểu dáng Wave gắn BKS 19H4 - 5213, 01 Giấy đăng ký mô tô, xe máy mang tên Cao Văn N là tài sản của ông Nh không liên quan đến tội phạm, (có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/8/2022 của Chi cục thi hành án huyện Sông Lô).

4/ Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý

và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Bùi Thanh T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Sông Lô;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- Chi cục THA dân sự huyện Sông Lô;
- Công an huyện Sông Lô;
- UBND phường Nông Trang;
- Bị cáo;Người tham gia tố tụng;
- Lưu hs; Vp.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Kiên Thành